

Vài Nét Về Cậu Phan Văn Uy

Cháu Vũ Ngọc Hải

Cứ như lời mẹ tôi kể thì Cậu Bạ Uy sinh đúng vào ngày cha mẹ tôi làm lễ thành hôn, tức là ngày Lễ Ba Vua hay Lễ Hiền Linh mùa Giáng Sinh 1916. Do đó, mấy quan viên mới nói đùa với cha tôi rằng : " Hôm nay, ông cưới thì được vợ nhưng lại mất quyền trưởng nam...". Theo thứ tự, mẹ tôi (Phan thị Chiên) là con đầu, kế tới là Dì Phó Đễ(Phan thị Cừ) rồi Dì Lý Khiêm (Phan thị Điều) và sau đó mới tới Cậu Phan Văn Uy. Sau Cậu Bạ tới cậu Tuất(Phan Văn Vọng), Dì Trùm Thông (Phan thị Nga), Cậu Phan Quý Chức, cuối cùng là Dì Trùm Xung (Phan thị Ngát). Như vậy, có lẽ ở vùng quê tôi, theo lệ ngày trước, khi chưa có con trai, thì rể đầu coi như được coi như " quyền trưởng nam ". Vậy, khi Ông Bà Ngoại tôi sinh được trưởng nam là Cậu, thì đương nhiên không cần " quyền trưởng nam" là cha tôi nữa. Mà năm 1916, Lễ Giáng Sinh - 25 tháng 12 - năm ấy vào ngày thứ Hai, tất nhiên Chúa nhật kế tiếp là 31 là Lễ Thánh Gia, và Lễ Ba Vua vào ngày 7-1 1917 . Tuy nhiên nếu nói rằng Cậu Bạ sinh vào ngày 10-12-1916 thì cũng có lý vì lúc ấy...gần đến ngày lễ, nên cũng coi như trùng vào dịp lễ cưới của cha mẹ tôi vậy. (1)

Thuở ấy, tại làng tôi và có lẽ cả vùng, chưa có luật làm giấy khai sinh cho các trẻ sơ sinh. Khi nhà nào có trẻ mới ra đời, người thân thường là cha, đến xin ghi vào sổ bộ tại nhà ông lý trưởng mà thôi. Theo chế độ xã thôn tự trị đã ăn sâu vào xã hội ta thuở trước - phép vua thua lệ làng - thì khi có lệnh trên ban xuống, cũng thường là tính theo đơn vị xã thôn, như mỗi làng phải cử bao nhiêu " tráng đinh " để xung vào việc công. Đến lúc ấy, ông lý trưởng lại căn cứ vào sổ bộ mà cắt cử. Tuy nhiên việc khai báo chẳng có quy luật thành văn, nên cũng khó mà có sự chuẩn xác, vì đôi khi cả tháng sau mới khai. Chính vì thế, tôi tin rằng Cậu Bạ Uy nếu không phải sinh đúng ngày 7 tháng Giêng năm 1917 thì cũng chỉ trước độ dăm ba ngày thôi. Thật đáng tiếc ngày trước, tôi không hỏi cậu về chi tiết này.

Thời gian sau khi đi tù cộng sản về, tôi có nhiều dịp để gặp gỡ Cậu hơn và cũng nhờ đó tôi biết thêm được một số chi tiết về gia phả họ hàng. Cậu kể cho tôi nghe

về năm ấy, năm sinh Chị Hằng - ước tính khoảng 1923, hay 1924 - thì nhà tôi di thổ vốn có từ thời Cụ Tổ Vũ ngọc Triều ở đầu nhà thờ làng, về thổ mới bên cạnh nhà Ông Bạ Phác, để nhượng gia thổ làm nhà chung. Cậu còn nhớ là đi bằng xe trâu. Như vậy, Cậu cùng tuổi với Chú Trùm Thông, và hơn Chị Vũ thị Hằng (Chị Chuân) - người con thứ nhì của cha mẹ tôi - độ 6 hay 7 tuổi. Tính ra, Chị Hằng ngang tuổi với Dì Trùm Thông; Chị Thuyết bằng tuổi Cậu Trùm Chức; Còn Chị Thúc lại sần sần với Dì Út Trùm Xung. Mẹ tôi bảo là cậu giống bên bà ngoại hơn, từ vóc dáng, cậu cũng to lớn hơn các Cậu Tuất, Cậu Chức - giống y như là Bà Trương Lung - mẹ Cậu Khương và là em út của Bà Ngoại. Khoảng giữa thập niên 1950s, hình ảnh Bà Trương Lung bung chén nước chè mời người chiến binh Cộng Hòa uống , xuất hiện nhan nhản trên các sách báo ở Việt Nam...ai cũng biết. Tính tình cậu cũng theo " mẹ hơn bố " - ít nói, cân nhắc, đắn đo, và nhất là hiền lành, hết sức nhường nhịn yêu thương các em (2).

Cậu được gọi là Ông Bạ vì Cậu giữ chức Chưởng Bạ - coi giữ sổ bộ của làng Du Hiếu. Cái học của Cậu thì rất uyên thâm, mà có lẽ phần lớn là do Chú của Cậu là Ông Phan thái Phác tức Ông Bạ Phác truyền cho, nên Cậu am tường cả về cổ ngữ lẫn tân học. Có lần khi được hỏi về việc đặt tên cho con cháu mình những tên như Phi Phụng, Phi Phước, Phi Long... Cậu giải thích chữ " phi " đi với chữ Long hay Phụng thì có nghĩa là bay, nhưng nếu gắn liền với chữ " Phước " thì phải hiểu là to lớn ". Tuy nhiên ít người chọn các đặt như vậy, vì nó là loại " đồng âm dị nghĩa ". Đọc thì y như nhau, nhưng nghĩa thì khác. Muốn biết rõ nghĩa thì phải căn cứ vào chữ viết. Nhân truyện này, Cậu tỏ ý hoài nghi tính cách trung thực khi sử nhà Nguyễn ghi chép về thân thê anh em nhà Tây Sơn : như vốn dòng dõi Hồ quý Ly - từng đoạt ngôi nhà Trần. Đến đời Tổ Hồ phi Phúc, nghèo quá, biết trời bão tố mà vẫn phải ra khơi đánh cá, rồi vì giông bão, trú trên một đảo đá, bất ngờ bị sét đánh chết ngay ở hang động ấy - thành ra vô tình mà được an táng trong miệng rồng, con cháu sau này nhờ vậy mà phát. Như vậy, ngoài tính cách huyền hoặc về chuyện táng mã hàm rồng, lại ngụ ý như là vốn dòng dõi bất trung, giết vua đoạt ngôi, con cháu thì " chó ngáp phải ruồi " chớ chẳng phải tài giỏi gì. Hoặc là truyện vua Lê long Đĩnh thời Tiền Lê, vốn được mô tả như một ông vua tàn ác, bạo ngược, dâm dục đến độ phải nằm mà thiết triều, Cậu cũng đặt dấu hỏi, vì Vua Lê long Đĩnh chỉ tại ngôi có 4 năm, mà công việc Ông làm thì nhiều, nhất là việc Ông xin thỉnh kinh Đại Tạng và 5 lần thân chinh đi đánh giặc - mà lần cuối cùng chỉ độ vài tháng trước khi băng hà. Ông vua như vậy thì không thể " Ngọa Triều " và khó mà tàn ác với sư tăng.(3).

Từ ngày ra tới hải ngoại, vì những bận rộn của cuộc sống mới, tôi không được gặp lại Cậu nữa, chỉ liên lạc qua thư tín và điện thoại. Song mọi người đều biết, dù sống ở đâu, trong tâm trí của Cậu vẫn luôn tô đậm hai chữ QUÊ HƯƠNG; Và chính vì vậy, chẳng nề hà tuổi già sức cạn, Cậu đã vận động nhiều lần đóng góp giúp đỡ cho làng Du Hiếu, những tổ chức tôn giáo, xã hội tại Việt Nam. Biết Cậu thích đọc văn chương cổ, tôi có gửi Cậu vài quyển sách viết cả tân lẫn cổ văn. Song có lẽ Cậu ưng nhất là quyển " Tự Điển Chữ Nôm " của Ông Vũ văn Kính mới xuất bản trong nước sau này, vì trước nay, nước ta chưa có quyển tự điển chữ Nôm nào cả. Cậu bảo tôi ..." Tôi biết chữ phu chữ phụ, nhưng lại không biết viết chữ vợ chữ chồng ..." (4). Sau khi Cậu mất, tôi đọc bài viết về Cậu của Anh Nguyễn hữu Thiện, cố tìm ra mấy bài thơ Cậu viết và gửi cho tôi. Trong số những thơ từ cũ, tôi tìm được hai bài thơ của Cậu đã gửi cách đây khoảng 12 năm về trước, tôi có nhờ Anh Ngô ngọc Nguyên - họ về bên Bà ngoại tôi - chụp và đưa vào computer để chuyển họ hàng cùng coi. (5)

Bài(1) :

*Lãnh thổ quốc gia thủy định phân,
Biên thù kiên thủ huyết tiền nhân,
Hận thù Việt Cộng kim phân mãi, (5)
Tha nhật đoạ đầu giặc(tặc) phản dân...*

Bài (2) :

*Tặc Hồ ngạo ngược tử Trần Hưng,
Nô Cộng hại dân cảm đối đồng,
Hưng Đạo diệt Mông vinh tổ quốc,
Tặc Hồ dẫn Cộng nhục Tiên Long,
Trần Hưng trực địch thu cương tú,
Nô Cộng kiêu xà cát địa cung,
Hưng Đạo quân dân tôn bái kính,
Tặc Hồ mãi (5) quốc tội nan dung ...*

Vài hàng viết về người Cậu đáng kính, tuy chẳng nói được bao nhiêu, nhưng cũng ước ao được như một lần nói lên hai tiếng " Tạ Ôn " với Cậu.

Portland, Oregon Hoa Kỳ,
Đầu Mùa Xuân Đinh Dậu 2017

Vũ ngọc Hải

Hiệu đính: Vũ Mạnh Hùng và Ngô Ngọc Nguyễn

Chú Thích.

(1) Tôi không biết nhiều về kỹ thuật sử dụng computer, nên tôi có nhờ Anh Ngô ngọc Nguyễn giúp cho. Anh Nguyễn là con trai thứ ba của Bác Ngô khắc Hiệt, cháu nội của ông trùm Rĩnh, anh ruột của bà ngoại chúng tôi. Chính Anh Nguyễn giúp truy tìm ra ngày tháng đối chiếu cũ và chụp hình các bài thơ của Cậu Uy đưa vào bài này.

(2) Khi mặt trận Việt Minh cướp được chính quyền vào mùa Thu năm 1945, thì ngoài mặt, bao gồm cả hai thành phần phe quốc gia và cộng sản. Tuy nhiên bên trong, phía cộng sản lúc nào cũng tìm đủ mọi cách cách tiêu diệt phe quốc gia. Trước khi chiến tranh Việt Pháp bắt đầu vào tháng 12-1946, cộng sản đã thanh toán hầu hết phe quốc gia. Ông Bạ Phác, và Cậu Tuất đều bị chúng bắt trong các đợt tấn công bất ngờ này. Cậu Phan văn Uy may mắn thoát được. Mẹ tôi bảo Cậu Tuất thì khác hẳn Cậu Bạ, nóng tính và bộc trực. Tướng đáng cũng khác, thấp hơn nhưng lực lưỡng và bước đi vững chắc, bệ vệ lắm, tiếng nói vang vang. Cậu Tuất mất sớm quá, thật đáng tiếc thay.

(3) Về nghi án Vua Ngọa Triều thì có nhiều người đã bàn tới vì có những mâu thuẫn hiển nhiên trong các sự kiện kể trong sử, có nhiều điều nghi hoặc.

- Long Đĩnh(Vua Ngọa triều) sai bọn trộm cướp đêm trèo tường vào cung giết Vua Trung Tôn. Cung vua mà sao không phòng bị đến nỗi bọn trộm cướp vào dễ dàng như vậy? Nhất là sau cả 8 tháng trời tranh dành, loạn lạc.

- Khi Vua Trung Tôn bị giết, chỉ có một mình Lý công Uẩn ở lại ôm xác vua mà

khóc. Thế mà Vua Ngọa Triều không giết bỏ, mà lại...thăng chức. Nếu tàn ác thật thì LCU khó mà sống sót.

- Ngọa Triều biết truyện câu sấm nói họ Lý sẽ lên thay họ Lê, nên tìm những người họ Lý mà giết, thế mà Lý công Uẩn ở ngay bên cạnh lại...quên !(Khác với Tào Tháo, biết họ Mã, thì chỉ nghi ngờ Mã Đằng, chớ không nghĩ tới họ Tư Mã.)

Tuy nhiên về tính xác thực trong sử nhà Nguyễn viết về tổ tiên, dòng họ Nhà Tây Sơn thì tôi chưa biết có sử gia nào nêu ra. Vua quan nhà Nguyễn vốn căm thù các anh em Tây sơn, nhất là Quang Trung Đại đế. Tiếc rằng ở nước ta hiện chưa có một ủy ban hiệu đính lại lịch sử để có một cái nhìn đúng đắn hơn về các việc xảy ra. Cái án họ Mạc, họ Hồ sau này đều nên xét lại cho trung thực. Riêng Vua Quang Trung thì lúc ấy sử Trung Hoa để lại rất nhiều các văn thư qua lại giữa hai nước(Các vua Tàu chẳng bao giờ thêm để mắt tới các vua Nam, chỉ có duy nhất một ngoại lệ : Vua Càn Long với Vua Quang Trung); Hơn nữa các nhà truyền giáo Tây phương cũng để lại khá nhiều chi tiết, và quan trọng nhất là, việc đại thắng quân Thanh là một dấu ấn không thể chối cãi.

(4) Chữ Nôm là loại chữ viết dùng chữ Nho(Hán) để viết những chữ mà chỉ của riêng nước ta. Ví dụ chữ Nho gọi là " BÁCH " thì chữ Nôm gọi là " TRĂM "; Hoặc như trong bài học " Thiên trời, địa đất, vân mây; Vũ mưa phong gió trú ngày dạ đêm...". Muốn viết được chữ Nôm thì phải học biết chữ Nho trước. Cách cấu tạo chữ Nôm chưa trước nay chưa bao giờ được thống nhất. Trong lịch sử ta, cũng chỉ có vài triều đại sử dụng như đời Nhà Trần, Nhà Tây Sơn...còn phần nhiều vẫn coi chữ Nôm là phụ thuộc và coi thường

(5) Hai bài này là do chính thủ bút của Cựu Bạ Uy, cả chữ Hán lẫn Việt Việt. Xin gửi quý anh chị đọc. Riêng chữ " MÃI " trong hai bài thơ thì tôi thấy trong chữ Hán Cựu ghi chữ " MẠI" nghĩa là bán ; Song trong phần Hán Việt thì Cựu lại viết là " MÃI " nghĩa là mua. Hoặc giả là Cựu muốn cho hợp vận chẳng - vả lại, người mình cứ hay nói " mãi mại "(mua bán) như nhau. Ở đây nên hiểu là Việt Cộng bán nước.

Bút tích của cựu Bạ Uy bài thơ “Thâm Thù Nô Cộng Mãi Quốc”

字同青越共胡胡译

Châm thư Nô Công mại quốc

Sanh. Thô Quốc Gia Thủy định phân.
Biên thủy Kiên thủ huyết Tiên nhân.
Điền thư Việt Công Kiên phân mại.
Cha nhật đoa. "dâu gác phân dân."
Tắc

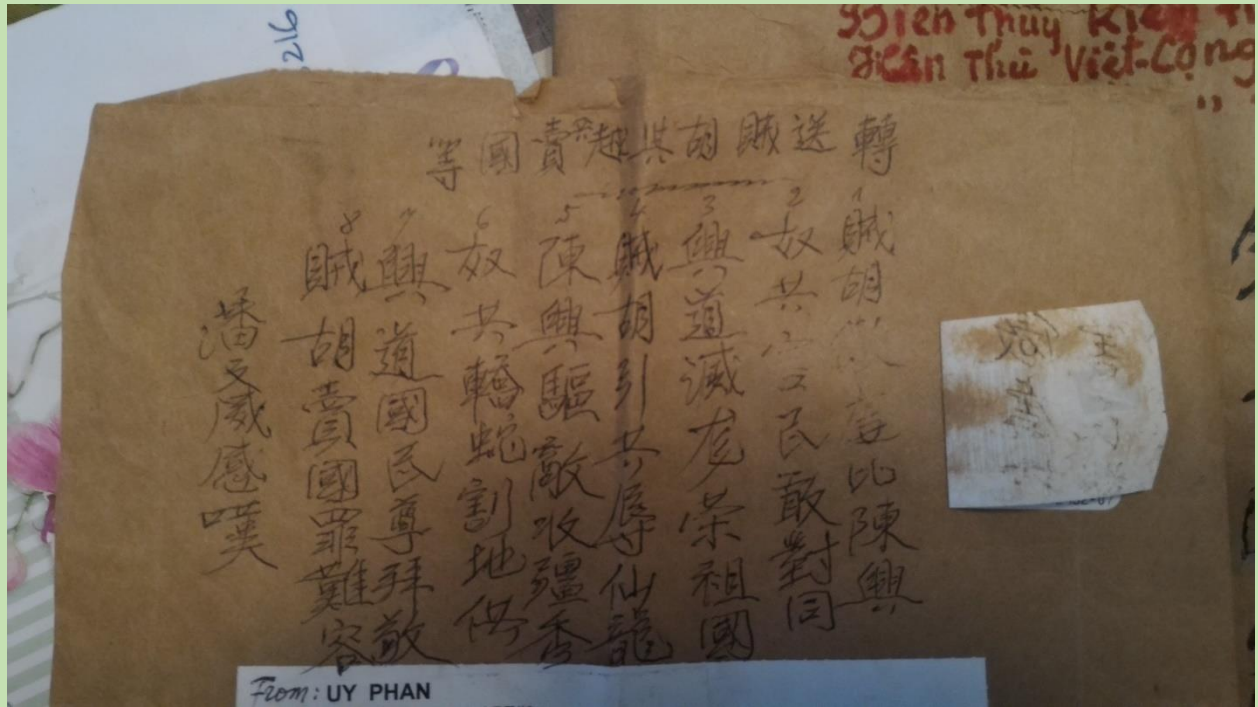
領土國家始定分
邊陲堅守血前人
恨愁越共今分賣
他日斷頭賊反民

深鑒奴共賣國

潘文威感嘆

Tham van-Uy
Cân. Thôn

Bài thơ “Hồ Tặc Dữ Việt Cộng Mãi Quốc Đẳng”



Dịch sang chữ quốc ngữ

Nguyễn An Hán Ngự.

Chuyển Tống Hồ Tái để viết lòng Mãi quốc đồng.

- 1) Các Hồ ngao người ti² Trần Hưng!
 - 2) Nô công hai dân làm đời đồng -
 - 3) Hưng Đạo diệt Mông Minh Tô quốc.
 - 4) Các Hồ dân công nhưe Tiên Long -
 - 5) Trần Hưng True diệt Khu Công Kie.
 - 6) Nô công Hiều Xá cát địa Cung -
 - 7) Hưng Đạo quân dân tôn bài Kimb -
 - 8) Các Hồ Mãi quốc đời nam đưng.
- Cham Vamly, Cam Tham.